

Vĩnh Long, ngày 13 tháng 5 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH
CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội



Công ty Cổ phần Lương Thực Thực Phẩm Vĩnh Long

Mã chứng khoán: VLF

Trụ sở chính: Số 38, đường 2 tháng 9, phường 1, TP Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long

Điện thoại : 0270 3820936

Fax : 0270 3823773

Người thực hiện công bố thông tin: **Ông Phan Ngọc Bình**

Điện thoại : 0919191969

Fax : 0270 3823773

Loại thông tin công bố: 24h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Ngày 13/5/2019, Công ty Cổ phần Lương Thực Thực Phẩm Vĩnh Long đã nhận được bản án số 177/2019/HC-PT ngày 12/4/2019 của Tòa Án Nhân Dân Cấp Cao tại TP Hồ Chí Minh “V/v khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm pháp luật về thuế” . Để thực hiện việc Công bố thông tin theo đúng quy định, Công ty Cổ phần Lương Thực Thực Phẩm Vĩnh Long gửi đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, công văn Công bố thông tin và bản án đính kèm.

Đồng thời Công ty cũng thực hiện công bố thông tin trên trang web:

<http://www.vinhlongfood.com>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền thực hiện
công bố thông tin

PHAN NGỌC BÌNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 177/2019/HC-PT

Ngày: 12 - 4 - 2019

V/v “Khiếu kiện quyết định xử phạt vi

phạm pháp luật về thuế”

CTY CP. LƯƠNG THỰC - THỰC PHẨM VINH LONG
Số: 137
ĐẾN Ngày 12/5/19
Chuyên: NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Mười

Ông Nguyễn Đức Minh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Kim Nhi, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 487/2018/TLPT-HC ngày 17 tháng 9 năm 2018 về việc “Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm pháp luật về thuế”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 10/2018/HC-ST ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 379/2019/QĐ - PT ngày 21 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

- **Người khởi kiện:** Công ty Cổ phần Lương thực - Thực phẩm Vĩnh Long

Địa chỉ trụ sở: Số 38, đường 2 tháng 9, Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông Phan Ngọc Bình, chức vụ: Kế toán trưởng (văn bản ủy quyền ngày 01/11/2017 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Lương thực - Thực phẩm Vĩnh Long) (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Bà Trương Thị Hòa, Luật sư Văn phòng luật sư Trương Thị Hòa thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

- **Người bị kiện:**

1. Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long

Dịch KST
12/5/19
Huy



2. Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long

Địa chỉ: Số 6G, tổ 37A, Khóm 5, Phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long và Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long: Ông Đặng Văn Danh; chức vụ: Phó Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long (văn bản ủy quyền số 28/3/2018) (có mặt)

3. Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế

Địa chỉ: Số 18, đường Tam Trinh, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội (xin xét xử vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế: Ông Thành Xuân Lý; chức vụ: Phó Vụ trưởng Vụ pháp chế - Tổng Cục thuế.

- Người kháng cáo: Người khởi kiện Công ty cổ phần Lương thực – thực phẩm Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 10/8/2011 và quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện Công ty Cổ phần Lương thực-Thực phẩm Vĩnh Long (sau đây gọi tắt là Công ty) do ông Phan Ngọc Bình đại diện trình bày:

Tại Quyết định số 213/QĐ-CT ngày 22/6/2010 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long đã xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Thanh Hoàng là Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Lương thực - Thực phẩm Vĩnh Long với hình thức phạt tiền 3.134.756.310 đồng. Biện pháp khắc phục hậu quả: Thu hồi số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2007, năm 2008 tổng cộng là 31.347.563.097 đồng. Lý do: Công ty đã xác định miễn giảm sai quy định tiền thuế thu nhập doanh nghiệp căn cứ vào điểm 4 Phần H Thông tư số 134/2007/TT-BTC ngày 23/11/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14/02/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp. Xử phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 13 của Nghị định số 98/2007/NĐ-CP ngày 07/6/2007 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm pháp luật về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

Công ty có đơn khiếu nại Quyết định số 213/QĐ-CT, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 46/QĐ-CT ngày 28/01/2011 với nội dung: Công nhận một phần nội dung đơn khiếu nại đối với ông Nguyễn Thanh Hoàng – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Lương thực-Thực phẩm Vĩnh Long. Không phạt 10% và phạt nộp chậm, giữ nguyên số thuế thu nhập doanh nghiệp truy thu năm 2007 và 2008 do xác định sai ưu đãi miễn giảm là 31.347.563.097 đồng.

Công ty tiếp tục khiếu nại, Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 979/QĐ-TCT ngày 13/7/2011 với nội dung không

công nhận nội dung đơn khiếu nại của Công ty, giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại số 46/QĐ-CT ngày 28/01/2011 của Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long.

Công ty Cổ phần Lương thực -Thực phẩm Vĩnh Long chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần từ ngày 01/8/2006, có hoạt động chế biến nông sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị định số 187/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 của Chính phủ, Quyết định số 2204/QĐ-BNN-ĐMDN ngày 01/8/2006 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, khoản 3 Điều 56 Nghị định số 109/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ, khoản 2 Điều 46 nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14/02/2007 của Chính phủ, điểm 40 đoạn VII Phần B và điểm 1 mục (a) đoạn IV Phần E Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/6/2006 của Chính phủ thì Công ty Cổ phần Lương thực-Thực phẩm Vĩnh Long thuộc trường hợp miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2007, năm 2008 và giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp cho 2 năm tiếp theo.

Tại Công văn số 1816/BNN-CB ngày 18/4/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ghi nhận: Hoạt động mua gạo lúc, gạo đã qua xay sát để đánh bóng rồi tiêu thụ trong nước và xuất khẩu thuộc hoạt động chế biến nông sản.

Việc Cục thuế tỉnh Vĩnh Long ban hành Quyết định 213/QĐ-CT ngày 22/6/2010 về việc xử phạt vi phạm pháp luật về thuế, Quyết định giải quyết khiếu nại số 46/QĐ-CT ngày 28/01/2011 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long và Quyết định giải quyết khiếu nại số 979/QĐ-TCT ngày 13/7/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế là không phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, Công ty Cổ phần Lương thực-Thực phẩm Vĩnh Long khởi kiện yêu cầu:

- Hủy một phần các quyết định hành chính, quyết định giải quyết khiếu nại và hủy một phần các thông báo tiền nợ và tiền phạt chậm nộp có liên quan; gồm:

+ Quyết định số 213/QĐ-CT ngày 22/6/2010 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long về việc xử phạt vi phạm pháp luật về thuế;

+ Quyết định số 46/QĐ-CT ngày 28/01/2011 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long về việc giải quyết đơn khiếu nại của Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Lương thực-Thực phẩm Vĩnh Long;

Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long truy thu Công ty Cổ phần Lương thực-Thực phẩm Vĩnh Long số tiền 31.347.563.097 đồng và tiền phạt chậm nộp thuế 2.356.182.344 đồng. Trong số tiền 31.347.563.097 đồng Công ty chỉ kiện 17.169.001.155 đồng và số tiền phạt chậm nộp 848.145.474 đồng.

+ Quyết định số 979/QĐ-TCT ngày 13/7/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về việc giải quyết khiếu nại của Công ty Cổ phần Lương thực-Thực phẩm Vĩnh Long.

- Yêu cầu Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long hoàn trả cho Công ty Cổ phần Lương thực -Thực phẩm Vĩnh Long số tiền gồm: Tiền thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2007 và năm 2008 tổng cộng 17.169.001.155 đồng (do đủ điều kiện ưu đãi thuế

thu nhập doanh nghiệp năm 2007 và năm 2008), tiền phạt chậm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp 848.145.474 đồng.

- Yêu cầu Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long bồi thường thiệt hại cho Công ty Cổ phần Lương thực -Thực phẩm Vĩnh Long tiền lãi của số tiền đã nộp do bị truy thu thuế và tiền phạt chậm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp 848.145.474 đồng, từ khi nộp tính đến ngày xét xử sơ thẩm, lãi suất 9%/năm bằng 12.589.676.543 đồng.

Tại Công văn số 280/CT-TTr ngày 04/4/2012 và quá trình giải quyết vụ án, người bị kiện Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long và Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long do ông Đặng Văn Danh đại diện, trình bày: Căn cứ biên bản xác minh ngày 19/5/2011 giữa Tổng cục Thuế với Công ty Cổ phần Lương thực -Thực phẩm Vĩnh Long thì hoạt động của Công ty (các xí nghiệp trực thuộc Công ty) thực hiện việc xay xát, đánh bóng gạo với nguyên liệu đầu vào là gạo lức (gạo đã bóc vỏ trấu) và gạo nguyên liệu trắng đã qua quy trình xay xát, đánh bóng, sản phẩm đầu ra là gạo thành phẩm để tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Công ty Cổ phần Lương thực -Thực phẩm Vĩnh Long thực hiện hoạt động kinh doanh lương thực chủ yếu như:

Mua và bán trực tiếp gạo đã thành phẩm (mua vào gạo 5%, 10%, 15%, 20%, 25% rồi bán ra cũng các loại gạo này).

Mua gạo lức về sơ chế (đánh bóng) để tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

Hoạt động đánh bóng gạo là hoạt động sơ chế thông thường vì nguyên liệu đầu vào là gạo đã bóc vỏ trấu, không phải là hoạt động sản xuất.

Căn cứ Quyết định số 337/QĐ-BKH ngày 10/4/2007 và Công văn số 4248/BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Quyết định số 10/2007/QĐ-TTg ngày 23/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam thì hoạt động của Công ty Cổ phần Lương thực-Thực phẩm Vĩnh Long thuộc mã ngành 4631- 46310 bán buôn gạo, không thuộc ngành công nghiệp chế tạo, chế biến.

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư xét về lĩnh vực ngành nghề cũng như địa bàn ưu đãi đầu tư thì Công ty Cổ phần Lương thực-Thực phẩm Vĩnh Long không thuộc diện ưu đãi đầu tư. Do đó, Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long không đồng ý đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty.

Tại Công văn số 615/TCT-PC ngày 22/02/2018 và quá trình giải quyết vụ án Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế trình bày:

Căn cứ vào Hệ thống phân ngành kinh tế Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 10/2007/QĐ-TTg ngày 23/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 337/QĐ-BKH ngày 10/4/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành quy định nội dung Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam thì chế biến gồm các hoạt động làm biến đổi về mặt vật lý, hóa học của vật liệu, chất liệu hoặc làm biến đổi các thành phần cấu thành của nó, để tạo ra sản phẩm mới. Hoạt động xay xát, đánh bóng gạo gắn liền với quá trình sản xuất gạo bằng cách tách vỏ trấu (nguyên liệu đầu vào là thóc, lúa), xay xát, đánh bóng gạo làm biến đổi từ thóc, lúa thành gạo

được xác định là xay xát thuộc mã ngành 1061 nên thuộc nhóm chế biến chế tạo (chế biến nông sản). Còn hoạt động thu mua, phân loại, đánh bóng, đóng bao gạo gắn liền với bán buôn trong nước và xuất khẩu thuộc nhóm bán buôn gạo mã ngành 46310.

Thực tế Công ty Cổ phần Lương thực-Thực phẩm Vĩnh Long mua gạo nguyên liệu (gạo đã bóc trấu), gạo trắng về đánh bóng gạo với sản phẩm đầu ra là gạo trắng, quá trình này không làm biến đổi về mặt vật lý, thành phần cấu trúc của gạo, không tạo ra sản phẩm mới nên không thuộc hoạt động chế biến, mà thuộc mã ngành 46310 bán buôn gạo. Do đó, hoạt động đánh bóng gạo của Công ty Cổ phần Lương thực -Thực phẩm Vĩnh Long không thuộc ngành nghề, lĩnh vực ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 108/2006/NĐ-CP.

Vì ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Lương thực-Thực phẩm Vĩnh Long không đáp ứng điều kiện ưu đãi theo quy định của Luật Đầu tư năm 2005 và Nghị định số 108/2006/NĐ-CP cho nên Công ty không được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với thu nhập từ hoạt động đánh bóng gạo.

Việc cơ quan thuế truy thu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với hoạt động đánh bóng gạo của Công ty Cổ phần Lương thực- Thực phẩm Vĩnh Long tại Quyết định số 213/QĐ-CT ngày 22/6/2010, Quyết định giải quyết khiếu nại số 46/QĐ-CT ngày 28/01/2011, Quyết định giải quyết khiếu nại số 979/QĐ-TCT ngày 13/7/2011 là phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, Tổng cục Thuế không đồng ý đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 10/2018/HC-ST ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

- Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính năm 2015; Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Điều 34, Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

1. Bác yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Lương thực – Thực phẩm Vĩnh Long về việc hủy một phần các quyết định hành chính, quyết định giải quyết khiếu nại và hủy một phần các thông báo tiền nợ và tiền phạt chậm nộp có liên quan; gồm: Quyết định số 213/QĐ-CT ngày 22/6/2010 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long về việc xử phạt vi phạm pháp luật về thuế; Quyết định số 46/QĐ-CT ngày 28/01/2011 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long về việc giải quyết đơn khiếu nại của Công ty Cổ phần Lương thực- Thực phẩm Vĩnh Long; Quyết định số 979/QĐ-TCT ngày 13/7/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về việc giải quyết khiếu nại của Công ty Cổ phần Lương thực- Thực phẩm Vĩnh Long đối với số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2007, 2008 tổng cộng 17.169.001.155 đồng, tiền phạt chậm nộp thuế 848.145.474 đồng và yêu cầu hoàn trả các khoản tiền đã nộp này.

2. Bác yêu cầu khởi kiện Công ty Cổ phần Lương thực-Thực phẩm Vĩnh Long về việc đòi Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long bồi thường thiệt hại số tiền 12.589.676.543 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, thi hành án và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn kháng cáo người khởi kiện Công ty Cổ phần Lương thực- Thực phẩm Vĩnh Long có đơn kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xử chấp nhận đơn khởi kiện của Công ty Cổ phần Lương thực- Thực phẩm Vĩnh Long.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện Công ty Cổ phần Lương thực- Thực phẩm Vĩnh Long không rút đơn kháng cáo và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, tranh luận đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm: Sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Lương thực- Thực phẩm Vĩnh Long. Ngoài ra, đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện nêu một số vấn đề sau: Khi bản án sơ thẩm lần thứ nhất của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long bị hủy, Công ty Cổ phần Lương thực - Thực phẩm Vĩnh Long đã rút lại một phần yêu cầu khởi kiện mà Công ty cho rằng phần thuế đó thuộc hoạt động buôn bán. Tại Tòa án cấp sơ thẩm lần thứ hai, Công ty Cổ phần Lương thực - Thực phẩm Vĩnh Long xác định toàn bộ hoạt động loại bỏ vỏ lụa của gạo và đánh bóng gạo là thuộc lĩnh vực hoạt động sản xuất nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty ông hủy một phần quyết định bị kiện đã nêu trong đơn khởi kiện.

Tại phần tranh luận người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện – luật sư Trương Thị Hòa xác định: Công ty Cổ phần Lương thực- Thực phẩm Vĩnh Long là thuộc đối tượng được ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất. Do vậy bản chất của vấn đề hai bên còn tranh cãi là việc xác định hoạt động loại bỏ vỏ lụa gạo lứt, đánh bóng gạo của Công ty Cổ phần Lương thực- Thực phẩm Vĩnh Long là hoạt động kinh doanh mua bán hay hoạt động sản xuất. Từ việc xác định này sẽ đưa đến kết quả chấp nhận đơn khởi kiện hay bác đơn khởi của Công ty Cổ phần Lương thực- Thực phẩm Vĩnh Long. Luật sư Trương Thị Hòa cho rằng; căn cứ Công văn số 1816/BNN-CB ngày 18/4/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ghi nhận: Hoạt động mua gạo lứt, gạo đã qua xay xát để đánh bóng rồi tiêu thụ trong nước và xuất khẩu thuộc hoạt động sản xuất chế biến nông sản. Bên cạnh đó cũng có một số văn bản khác cũng xác định hoạt động trên của Công ty Cổ phần Lương thực- Thực phẩm Vĩnh Long là hoạt động sản xuất. Hơn nữa thực tế Công ty Cổ phần Lương thực- Thực phẩm Vĩnh Long đã đầu tư 6 nhà máy để thực hiện việc xay xát đánh bóng gạo nên đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm căn cứ chứng cứ đã trình bày của luật sư để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Lương thực- Thực phẩm Vĩnh Long.

Phía những người bị kiện, do người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp và đại diện ủy quyền trình bày tranh luận: Không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Lương thực- Thực phẩm Vĩnh Long; đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm. Chứng cứ chứng minh hoạt động đánh bóng gạo của Công

ty Cổ phần Lương thực - Thực phẩm Vĩnh Long là hoạt động mua bán gạo không phải là hoạt động sản xuất gồm các văn bản 1160/BNN-ĐMDN ngày 08/4/2013; văn bản 2567/BKHDT-ĐKKD ngày 23/4/2013. Ngoài ra, những người bị kiện còn cho rằng chứng cứ chứng minh cho việc có hoạt động sản xuất hay không, còn được biểu hiện ở chỗ sản phẩm đầu vào trước khi đưa vào sản xuất phải khác với sản phẩm sau khi đã sản xuất. Trường hợp Công ty Cổ phần Lương thực - Thực phẩm Vĩnh Long cho rằng việc đánh bóng gạo là hoạt động sản xuất là hoàn toàn không đúng, bởi sản phẩm đầu vào và sản phẩm đầu ra sau khi sản xuất đều là gạo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nêu quan điểm giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm đã tiến hành đúng theo qui định của luật tố tụng hiện hành, không làm ảnh hưởng tới quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự. Xét về nội dung vụ án Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ các chứng cứ thu thập trong quá trình tiến hành tố tụng để phán xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người bị kiện là có căn cứ đúng pháp luật. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu kháng cáo của Công ty Cổ phần Lương thực- Thực phẩm Vĩnh Long giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xác định đối tượng khởi kiện, quyền khởi kiện, thời hiệu khởi kiện, thẩm quyền giải quyết vụ án, việc xác định tư cách tham gia tố tụng của đương sự được thực hiện đúng quy định của Luật tố tụng hành chính.

[2] Về nhận định, đánh giá chứng cứ và phán quyết của bản án sơ thẩm:

[2.1] Căn cứ yêu cầu trình bày của các đương sự và các chứng cứ thu thập trong quá trình tiến hành tố tụng của Tòa án cấp sơ thẩm thể hiện nội dung khởi kiện của: Công ty Cổ phần Lương thực - Thực phẩm Vĩnh Long yêu cầu hủy một phần các quyết định hành chính, quyết định giải quyết khiếu nại và hủy một phần các thông báo tiền nợ và tiền phạt chậm nộp có liên quan; gồm: Quyết định số 213/QĐ-CT ngày 22/6/2010 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long; Quyết định số 46/QĐ-CT ngày 28/01/2011 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long về việc giải quyết đơn khiếu nại; Quyết định số 979/QĐ-TCT ngày 13/7/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về việc giải quyết khiếu nại. Trong số tiền 31.347.563.097 đồng và tiền phạt chậm nộp thuế 2.356.182.344 đồng theo các quyết định và thông báo nói trên, Công ty chỉ kiện yêu cầu hủy một phần đối với khoản tiền truy thu 17.169.001.155 đồng và tiền phạt chậm nộp 848.145.474 đồng. Phần còn lại Công ty đồng ý.

[2.2] Các chứng cứ thu thập trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện các nội dung: Công ty Cổ phần Lương thực - Thực phẩm Vĩnh Long được thành lập theo Quyết định số 2204/QĐ-BNN-ĐMDN ngày 01/8/2006 của Bộ Nông nghiệp và

Phát triển nông thôn, trên cơ sở chuyên Doanh nghiệp Nhà nước Công ty Lương thực Thực phẩm Vĩnh Long thành công ty cổ phần theo quy định tại Nghị định 187/20004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 của Chính phủ. Theo giấy phép kinh doanh số 503000041 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Long cấp cho Công ty ngày 29/12/2006 trong 24 ngành nghề có 02 ngành nghề số 22, 23 là ngành sản xuất, chế biến: Xay xát lúa, đánh bóng gạo, sản xuất bột thô, sản xuất các loại bánh từ bột. Tại Công văn số 6916/BKHĐT-ĐKKD ngày 10/9/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ghi: “*Xay xát thóc lúa, đánh bóng gạo được xếp vào mã số 10611 xay xát, hoạt động này thuộc nhóm ngành cấp 2 là sản xuất chế biến thực phẩm*”. Tại Công văn số 4284/BKHĐT ngày 13/6/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị căn cứ vào hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của công ty để xem xét áp dụng ưu đãi đầu tư. Theo Công văn số 1816/BNN-CB ngày 18/4/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có nêu rõ: “*Hoạt động mua gạo lúc, gạo đã qua xay xát để đánh bóng rồi tiêu thụ trong nước và xuất khẩu thuộc hoạt động chế biến nông sản*”. Công văn số 39/ĐKKD ngày 19/3/2012 của Sở kế hoạch Đầu tư tỉnh Vĩnh Long căn cứ quy định tại Quyết định số 10/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ thì ngành nghề kinh doanh xay xát thóc lúa, đánh bóng gạo (mã số cấp 4: 1061) thuộc ngành nghề sản xuất chế biến thực phẩm (mã số cấp 1: 10).

Ngày 19/02/2013 Bộ Tài chính có Công văn số 2244/BTC-TCT về việc xác định ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Lương thực – Thực phẩm Vĩnh Long, đồng thời gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến xác định rõ hoạt động đánh bóng gạo của Công ty Cổ phần Lương thực – Thực phẩm Vĩnh Long thuộc ngành nghề theo lĩnh vực nào theo Quyết định số 10/2007/QĐ-TTg ngày 23/01/2007 và Quyết định 337/QĐ-BKH ngày 10/4/2007 để Tòa án căn cứ xác định nghĩa vụ thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Lương thực – Thực phẩm Vĩnh Long theo đúng quy định của pháp luật.

Ngày 08/4/2013, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn có Công văn số 1160/BNN-ĐMDN xác định theo Quyết định số 10/2007/QĐ-TTg ngày 23/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ không quy định hoạt động đánh bóng gạo, tuy nhiên tại Quyết định số 337/QĐ-BKH ngày 10/4/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư có quy định: Hoạt động thu mua, phân loại, đánh bóng, đóng bao gạo gắn liền với bán buôn trong nước và xuất khẩu thuộc danh mục bán buôn gạo, mã ngành 4631-46310.

Ngày 23/4/2013, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có Công văn số **2567/BKHĐT-ĐKKD** gửi Bộ Tài chính có nội dung: Căn cứ Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam VSIC 2007 ban hành theo Quyết định số 10/2007/QĐ-TTg ngày 23/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 337/QĐ-BKH ngày 10/4/2007 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành quy định nội dung Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam; căn cứ nguyên tắc sắp xếp hoạt động vào ngành kinh tế thuộc VSIC 2007 thì hoạt động đánh bóng gạo nếu **không** gắn liền với hoạt động bán buôn trong nước và xuất khẩu xếp vào mã 46310: Bán buôn gạo.

[2.3] Bản án sơ thẩm đánh giá các chứng cứ và nhận định:

- Trong quá trình sản xuất kinh doanh mã ngành nghề đăng ký kinh doanh trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp không phản ánh đầy đủ các hoạt động đa dạng của doanh nghiệp, đồng thời không phải là căn cứ duy nhất để xác định nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp vì vậy phải căn cứ vào tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để xem xét áp dụng ưu đãi đầu tư. Quá trình thu thập chứng cứ Công ty thừa nhận năm 2007, 2008 Công ty và các chi nhánh thành viên chỉ có hoạt động đánh bóng gạo với nguyên liệu đầu vào là gạo lức (gạo đã bóc trấu) và gạo trắng (thuế giá trị gia tăng hàng hóa đầu vào Công ty kê khai với thuế suất thuế giá trị gia tăng 5%) về đánh bóng để bán thì không thuộc ngành nghề sản xuất, chế biến mà hoạt động đánh bóng gạo này thuộc mã ngành: Bán buôn gạo là hoạt động thương mại nên không thuộc ngành nghề chế biến nông sản thực phẩm theo điểm 40, mục VII, phần B, phụ lục I Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ cho nên không được hưởng thuế thu nhập doanh nghiệp theo Thông tư số 134/2007/TT-BTC ngày 23/11/2007 của Bộ Tài chính. Vì vậy yêu cầu khởi kiện của Công ty về việc hủy một phần các quyết định hành chính về thuế nói trên và yêu cầu hoàn trả phần tiền thuế đã nộp năm 2007 và năm 2008 tổng cộng bằng 17.169.001.155 đồng, tiền phạt chậm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp là 848.145.474 đồng là không có căn cứ chấp nhận. Ngoài ra thì án sơ thẩm còn nhận định: do yêu cầu khởi kiện của Công ty về việc hủy một phần các quyết định hành chính về thuế nói trên không có cơ sở chấp nhận nên việc Công ty yêu cầu Cục Thuế bồi thường thiệt hại đối với số tiền nói trên là không có cơ sở chấp nhận.

[2.4] Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các chứng cứ và làm rõ những tình tiết trong vụ án đã, nhận định và phán quyết đúng qui định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm Công ty Cổ phần Lương thực- Thực phẩm Vĩnh Long kháng cáo nhưng không đưa ra chứng cứ nào mới chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của Công ty Cổ phần Lương thực- Thực phẩm Vĩnh Long, giữ nguyên án sơ thẩm.

[3] Về án phí hành chính phúc thẩm: Công ty Cổ phần Lương thực- Thực phẩm Vĩnh Long phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Bộ luật Tố tụng hành chính năm 2015;

I. Không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của người khởi kiện Công ty Cổ phần Lương thực- Thực phẩm Vĩnh Long. Giữ nguyên bản án sơ thẩm:

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Lương thực- Thực phẩm Vĩnh Long về việc yêu cầu hủy một phần các quyết định hành chính, quyết định giải quyết khiếu nại và hủy một phần các thông báo tiền nợ và tiền phạt chậm

nộp có liên quan; gồm: Quyết định số 213/QĐ-CT ngày 22/6/2010 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long về việc xử phạt vi phạm pháp luật về thuế; Quyết định số 46/QĐ-CT ngày 28/01/2011 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long về việc giải quyết đơn khiếu nại của Công ty Cổ phần Lương thực- Thực phẩm Vĩnh Long; Quyết định số 979/QĐ-TCT ngày 13/7/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về việc giải quyết khiếu nại của Công ty Cổ phần Lương thực- Thực phẩm Vĩnh Long đối với số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2007, 2008 tổng cộng 17.169.001.155 đồng, tiền phạt chậm nộp thuế 848.145.474 đồng và yêu cầu hoàn trả các khoản tiền đã nộp này.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện Công ty Cổ phần Lương thực-Thực phẩm Vĩnh Long về việc đòi Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long bồi thường thiệt hại số tiền 12.589.676.543 đồng.

3. Án phí sơ thẩm: Công ty Cổ phần Lương thực – Thực phẩm Vĩnh Long phải chịu 200.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm và 120.589.600 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Công ty Cổ phần Lương thực-Thực phẩm Vĩnh Long đã nộp số tiền 60.098.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 2918 ngày 22/02/2012 và biên lai thu số 968 ngày 30/5/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long được khấu trừ, còn phải nộp 60.691.600 đồng.

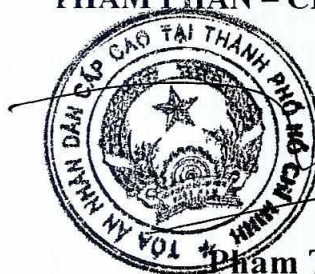
II. Án phí hành chính phúc thẩm: Công ty Cổ phần Lương thực- Thực phẩm Vĩnh Long phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ theo biên lai thu số 0001041 ngày 08/8/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Công ty Cổ phần Lương thực- Thực phẩm Vĩnh Long không phải nộp thêm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Long;
- NKK (1);
- NBK (3);
- Lưu (3) 15b (Án39).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Phạm Thị Duyên